

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10 /2012/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 20 tháng 8 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Chi cục Biển trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2010/TTLT-BTNMT-BNV ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Chi cục Biển và Hải đảo trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bạc Liêu tại Tờ trình số 389/TTr-SNV ngày 01 tháng 8 năm 2012,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Chi cục Biển trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục trưởng Chi cục Biển, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Bạc Liêu căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh (để theo dõi);
- Bộ TNMT (để biết);
- Cục KTVB - Bộ tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (để giám sát);
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu :VT, (TP).

**TM.ỦY BAN NHÂN  
DÂN TỈNH CHỦ TỊCH**



Phạm Hoàng Bê

**QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của  
Chi cục Biển, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 40 /2012/QĐ-UBND  
ngày 20 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Chi cục Biển là tổ chức trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về biển trên địa bàn tỉnh.
2. Chi cục Biển có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở và kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.
3. Chi cục Biển chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Chương II  
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật về biển và tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý, bảo vệ và khai thác, sử dụng bền vững biển.
2. Kiểm tra, giám sát và đề xuất xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền các vi phạm theo quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại giữa các tổ chức, cá nhân về khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường biển của tỉnh theo thẩm quyền được phân cấp.
3. Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch chuyên ngành khai thác, sử dụng tài nguyên các vùng biển và ven biển trên địa bàn quản lý của tỉnh.
4. Điều tra và kiểm soát ô nhiễm, suy thoái môi trường biển từ các nguồn phát sinh do hoạt động khai thác, sử dụng biển và các sự cố hoặc thiên tai trên

biển; thực hiện ứng phó, khắc phục sự cố môi trường bờ biển; phối hợp với Chi cục Bảo vệ Môi trường lập báo cáo hiện trạng môi trường biển thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của tỉnh.

5. Tổ chức thực hiện quan trắc biến động và dự báo xu thế biến động; xác định các vùng bờ biển dễ bị tổn thương và biến đổi lớn (*bãi bồi, vùng biển xói lở, vùng bờ cát, rừng phòng hộ và đất ngập nước ven biển*) trên địa bàn quản lý; đề xuất các giải pháp quản lý, bảo vệ bờ biển với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Thống kê, đánh giá tài nguyên, tiềm năng và thực trạng khai thác, sử dụng các vùng biển, ven biển và đề xuất nhu cầu khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường biển của tỉnh.

7. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trình cấp có thẩm quyền:

a. Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án quản lý nhà nước tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về biển;

b. Dự thảo văn bản thẩm định các quy hoạch chuyên ngành về khai thác, sử dụng tài nguyên biển, quy hoạch mạng lưới dịch vụ, đề án thành lập khu bảo tồn biển, khu bảo tồn đất ngập nước ven biển thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường;

c. Dự thảo văn bản thẩm định hoặc cấp phép các dự án đầu tư công trình trang thiết bị, dự án khai thác, sử dụng tài nguyên biển, ven biển theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực biển đã được cấp có thẩm quyền ban hành, phê duyệt.

9. Hướng dẫn nghiệp vụ quản lý nhà nước tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về biển đối với công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện ven biển và thành phố Bạc Liêu.

10. Tổ chức thực hiện các trình tự, thủ tục đăng ký, cấp phép trước khi trình Giám đốc Sở quyết định đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật và phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

11. Thực hiện nghiên cứu khoa học, ứng dụng phát triển công nghệ biển, ven biển; thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường biển trên địa bàn quản lý của tỉnh.

12. Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế liên quan đến biển thuộc phạm vi chức năng theo phân công của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

13. Quản lý tổ chức, biên chế công chức, viên chức, tài chính, tài sản thuộc Chi cục Biển theo phân cấp của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất kết quả quản lý nhà nước tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về biển của Chi cục Biển theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Tổ chức và biên chế**

#### **1. Lãnh đạo Chi cục Biển:**

a. Chi cục Biển gồm Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng. Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục; Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, 01 Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục.

b. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định sau khi có ý kiến hiệp y bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

#### **2. Cơ cấu tổ chức:**

Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục:

- Phòng Hành chính – Tổng hợp;
- Phòng Nghiệp vụ về biển.

Nhiệm vụ cụ thể của các phòng thuộc Chi cục Biển do Chi cục trưởng quyết định sau khi có ý kiến thống nhất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

#### **3. Biên chế:**

a. Biên chế của Chi cục Biển là biên chế hành chính nằm trong tổng số biên chế hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

b. Việc tuyển dụng, bố trí cán bộ, công chức của Chi cục phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức nhà nước theo quy định của pháp luật, đảm bảo tinh gọn và hoạt động có hiệu quả.

## **Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 4. Đối với Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam**

1. Chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

2. Chấp hành sự chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ do Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam giao. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo về tình hình hoạt động của Chi cục theo quy định.

#### **Điều 5. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Chấp hành sự chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ do Sở Tài nguyên và Môi trường và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường giao, kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp giải quyết kịp thời những công việc thuộc chức năng, lĩnh vực được giao; tuân thủ quy chế làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo tình hình hoạt động định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

#### **Điều 6. Đối với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Bạc Liêu**

Phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Bạc Liêu thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác quản lý nhà nước tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về biển khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phân công.

### **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục trưởng Chi cục Biển, thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố căn cứ quyết định thi hành.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Chi cục trưởng Chi cục Biển xây dựng quy chế làm việc trong nội bộ cơ quan trình Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Phạm Hoàng Bê*